

Mỹ tho ngày 29 tháng 4 năm 1990
Thỉnh thưa bà;

Gia đình chúng tôi gồm 05 người:

1. Trần bá Dăm 59 tuổi chồng
2. Nguyễn thị Liên 53 tuổi vợ
3. Trần bá Hùng 32 tuổi con trai
4. Trần bá Vinh 25 tuổi con trai
5. Trần thị Giang Hương 21 con gái.

Đã xin được ci quan ODP ở Thái Lan cấp cho IV số
085123 từ năm 1981.

Đến năm 1988 được chính phủ Việt Nam cho phép, nên
sau khi từ bỏ ra 02 con trai đã lấy vợ có con. Gia đình chúng
tôi đã sử dụng IV 085123 kê trên xin đăng ký xuất cảnh
sang Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.

Kể qua đã được phía Việt Nam chấp thuận cấp hộ chiếu
và lên danh sách H03 chuyển đến phía Mỹ để phỏng vấn và xét
nhập cảnh, nhưng vì thời gian chờ đợi không đủ nên hạn, nên
gia đình tôi không được gọi tiếp. Sức khỏe yếu.

Kể từ ngày tham ngưng quan hôn, quan chỉ tại địa
phương cho đến nay được sáu chế và cấp giấy chứng minh nhân dân
cộng trên 3 năm.

Đây xin được gửi thư này đến bà với nguyện vọng được
giúp đỡ. Gia đình chúng tôi kính chào thành biết ơn

Đính kèm hồ sơ:

- Bản sao quyết định cải tạo
- IV số 085123 của ODP
- Giấy báo của cục quản lý xuất nhập cảnh Việt Nam
- 3 hộ chiếu của Dăm, Liên, Hương
- 3 thẻ sinh của Dăm, Liên, Hương
- Hôn thú của Dăm, Liên
- Giấy chứng minh nhân dân của Dăm
- Ảnh 4x6 của Dăm, Liên, Hương

Chữ

Trần bá Dăm

Phụ chú: con trong này Trần bá Dăm số quan

31/07/68. Nhập ngũ năm 1953. Ra ngũ ngày 30 tháng 11 năm 1975. Đến vi
cuối cùng Tiểu Khu Bình Tường Bắc 1988. Tham hoàn quan hôn, quan chỉ
tại địa phương ngày 9 tháng 9 năm 1978. Được trả quyền công dân
về cấp giấy chứng minh nhân dân ngày 13 tháng 9 năm 1978.

Hiện chỉ còn giữ được số trình diện, còn quyết định bà cũ
không xin được, vì thời gian đã quá lâu (12 năm).

Một bản chánh giấy thể-vì hôn-thú

cấp cho Trần-bá-Dam và Nguyễn-thị-do O. Liên do O.

(1) Ngày 9-12-1960

Nguyễn-dinh-Kỷ, Chánh-Án Tòa

Giấy thể-vì hôn-thú

với tư-cách Thẩm-Phán Hòa-Giải, cấp ngày 9-12-1960

cho: Trần-bá-Dam và
Nguyễn-thị-Liên

và đã trước-bạ ;

(1) Số 1005-CT

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ - Tướng Chánh - Phủ Lâm - Thời Nam - Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình - Luật Canh - Cải sửa - đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31 - 12 - 1912 và sau khi tuyên - thệ, quả quyết và biết chắc rằng :

TRẦN-BÁ-DAM, trai, sanh ngày 21-5-1931 tại Hà-Nội (Bắc-Việt) con của Trần-bá-Uông và Nguyễn-thị-Che (đều chết) đã có lập hôn-thú bựcnhứt ngày 20-7-1953 tại làng Phương-Canh tỉnh Hà-Đông (Bắc-Việt) với tên Nguyễn-thị-Liên, gái, sanh ngày 7-1-1937 tại làng Xuân-Thủy tỉnh Nam-Định (Bắc-Việt), con của Nguyễn-văn-Nha và Trần-thị-Hương.

SAO Y BẢN CHÁNH

TRUYỀN NGUYỄN THỊ LIÊN

TUBND TQ MYTHO

MICHANH VĂN PHÒNG

PHO VĂN PHÒNG

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH.

Vinhbinh, ngày 10 tháng 1 năm 1961

CHÁNH LỤC-SỰ.

Lệ-phí: 5\$00

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

Nguyễn-Xuân Lầu

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã. Thị trấn PHƯỜNG 5
Thị xã, Quận TP. MỸ THO
Thành phố, Tỉnh TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HTL/P

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 83

Quyển số 02

Họ và tên	TRẦN THỊ GIẢNG HƯƠNG		Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	Ngày hai mươi, tháng ba, năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu (20 - 03 - 1966)		
Nơi sinh	XÃ ĐIỀU HÒA, BẢO SANH PHẠM THỊ SÂM		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	TRẦN BÀ DẠM 1931	NGUYỄN THỊ LIÊN 1937	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt nam	Việt nam	
Nghề nghiệp	buan bư.		
Nơi ĐKNK thường trú	340 ấp bắc phường 5 TP. MỸ THO	340 ấp bắc phường 5 TP. MỸ TH	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	TRẦN BÀ DẠM CMND SỐ: 310081020		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÁNH

Đăng ký ngày ____ tháng ____ năm 198 ____
(Ký tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ngày 10 tháng 3 năm 1983

TM/UBND phường 5 ký tên đóng dấu
chủ tịch



Nguyễn Văn Đức

SAO Y BẢN CHÁNH
TP. MỸ THO Ngày 13 Tháng 12 năm 1983
UBND TP. MỸ THO



TÒA Vĩnh bình

Toà HGRQ VINHBINH

Một bản chánh giấy thố-v) khái-sanh

cấp cho **NGUYỄN-THỊ-LIÊN** do Ông.

(1) Ngày 9-12-1960

Nguyễn-dinh-Kỷ, Chánh-An Tòa

Giấy thể-vì khai-sanh

với tư-cách Thẩm-Phán Hòa-Giải, cấp ngày **9-12-1960**

cho Nguyễn-thị-Liên

và đã trước-ba ;

(1) S# 1006-CT

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ - Tướng Chánh - Phủ Lâm - Thời Nam - Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình - Luật Canh - Cải sửa - đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31 - 12 - 1912 và sau khi tuyên - thệ, quả quyết và biết chắc rằng :

NGUYỄN-THỊ-LIÊN, gái, sanh ngày 7-1-1937
tại làng Xuân-Thủy tỉnh Nam-Định (Bắc-Việt), con
của Nguyễn-văn-Nha và Trần-thị-Hương.

SẠO Y BẢN CHÁNH

ĐƠN CHANH
Đ. MYTHO, Ngày 1h Tháng 4 năm 1979
UBND TP. MYTHO

MT-CHÁNH VĂN PHÒNG

ĐẠI HỌC VÀO PHÒNG

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÍNH.

Vinhbình, ngày 10 tháng 1 năm 1961
CHÁNH LỤC-SỰ,

Lê-phí : **5\$00**

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

Nguyễn-Xuân-Lầu

VIỆT - NAM CỘNG - HOA

Trích-lục văn-kiện thể-vi hộ-tịch lưu-trữ tại Phòng Lục-Sự

BỘ TƯ - PHÁP

Toà HGRQ.VĨNH-BÌNH

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TOÀ Vĩnh-Bình

Một bản chánh giấy thể-vi Khai-sanh

do Trần-bá-Dàm xin cấp đã được

(1) Ngày 9-12-1960

ở Nguyễn-dinh-Kỷ Chánh-Án Toà HGRQ.Vĩnh-Bình

Giấy thể-vi Khai-sanh

cho Trần-bá-Dàm

với tư-cách Thăm-Phán Hoà-Giải, lập ngày 9 - 12 - 1960

và đã trước-bạ ;

(1) Số 1.006-ct

TRÍCH RA NHU SAU ĐÂY :

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng :

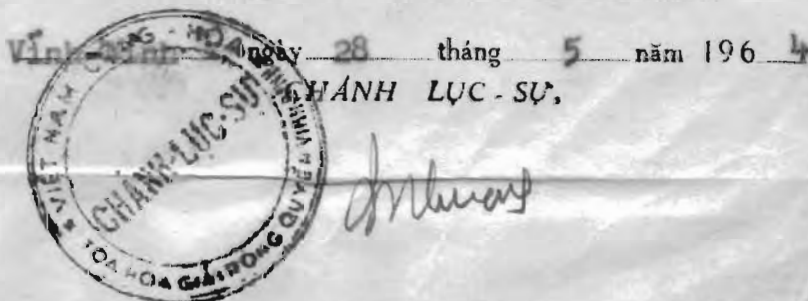
Trần-bá-Dàm, trai, sinh ngày 21 - 5 - 1931

tại Hà-Nội (Bắc-Việt) con của Trần-bá-Uông và Nguyễn-thị-Che (đều chết) ./-

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Lệ-phí : 5800

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.



90 / TG

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ XNC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 283 /XC

GIẤY BẢO TÍN

Kính gửi: Ông Trần Bá Đạm

Hiện ở: 340 ấp Bắc, F5, TP Mỹ Tho, Tiền Giang

1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 02 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: Chúng tôi đã cấp 03 hộ chiếu cho gia đình, số: 62887

62889 | 898C1
62891

Đã chuyển về Công an địa phương theo Công văn số 91/P3 ngày 6.1.1990

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số 1703 / 283 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ông yên tâm./.

Hà nội, ngày 9 tháng 2 năm 1990

P. TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Nguyễn Phú Kỳ

Ghi chú: Hiện nay phía Mỹ đang phỏng vấn danh sách..... 1702

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

SỐ: ... 94. / QĐ.

BẢN SAO

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9.

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ Cách Mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.

- Xét tình thân học tập cải tạo của: *Trần Bá Đan* nguyên là *Trung úy* ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

- Xét đơn xin bảo lãnh của: *Đỗ Văn Nguyên Thị Liên* 340 đường *Nguyễn Trãi* Phường *Mỹ Tho*, đối với sĩ quan ngụy nói trên.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Cho: *Trần Bá Đan* nguyên là: *Trung úy* ngụy quân được tạm ngừng quản huân tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2: Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn *anh Đan* phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là: *1 năm*. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3: Phòng quản huân quân khu, Trại quản huân: *Đan 675* và đường sự đều quyết định thi hành.

Ngày *09* tháng *09* năm 1976

TU / Bộ Tư Lệnh Quân Khu 9.

Huấn luyện Chính Trị.



THƯỜNG TÁ
HUYỆN KIM-QUANG

CHỈ CHÚ:

- Giấy này không có giá trị đi đường.
- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện là do chính quyền địa phương Xã, phường quy định.

Quyết định này làm thành 4 bản:

- 1- Phòng quản huân Quân khu lưu.
- 1- Trại quản huân.
- 1- Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.
- 1- Đường sự.

SAO Y BẢN CHÍNH

TP. MY THO, Ngày *10* tháng *1* năm 1976

THƯỜNG TÁ
KT-CHÍNH VĂN PHÒNG
PHÒNG LAM PHÒNG



Mang

Nguyễn Văn Tấn



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA

Bangkok, Thailand

Số Ngoại Vụ
6 Đường Alexandre de Rhodes
Quận 1
Thành Phố Hồ Chí Minh

June 22, 1984

Mr. Tran Ba Dam
340 Ap Bac, P. 5, My Tho
Tien Giang

Dear Sir/Madam:

Reference File No. IV 082932 and
085423

We have just discovered that we have duplicate files for the following persons (and their families):

<u>NAME</u>	<u>DOB</u>	<u>Correct IV #</u>
Tran Ba Dam and family		085423

We have merged the files. Please refer only to the file (IV) number(s) shown above as "Correct IV # 085423."

Sincerely,

K .

Orderly Departure Program
~~American Embassy - Box 38~~
~~APO San Francisco 96346~~

131 Soi Tien Siang
Sathorn Tai Road
Bangkok Thailand
10120

From: TRẦN BÀ DẠM
340 Ấp Bắc - phường 5
Mỹ Tho - Tiền Giang
Việt Nam

R k 82
24-8 2



AUG 1 2 1990



To: KHUOC MINH THO
PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0635

USA



PAR AVION VIA AIR MAIL

557 = 281520

IV # 085423

1103/283

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 310081020

Họ tên **TRẦN BẮC ĐÀM**

Sinh ngày 21-05-1931

Nguyên quán 83. Phố Phùng

Hưng, Hà Nội

Nơi thường trú 340. Ấp Bắc

Mỹ Tho, Tiền Giang.



Dân tộc:

kinh

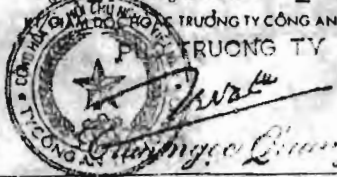
Tôn giáo:

không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi 0.0cm⁵ dưới
sâu đầu mắt phải

Ngày 13 tháng 09 năm 1978







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº 67891/8996

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên TRẦN THỊ GIẢNG HƯỜNG
Nom et prénom

Ngày sinh 1966
Date de naissance

Nơi sinh Biên Giang
Lieu de naissance

Chở ở Biên Giang
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 06.12.1989

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 06 tháng 12 năm 1989

Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

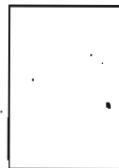
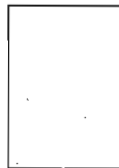
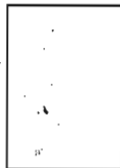


Nguyễn Hoài Nam

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1.....	
2.....	
3.....	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỮ - NOTES

THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 6289 /
Cấp cho chị Trần Thị Giang Hương
Cùng với _____
Đã được HỢP CHỦNG QUỐC HOA KỲ
Qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất
Trước ngày 06-6-1990
Hội đồng _____ 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng g



g Trần Thị Giang Hương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº 179977/1-70C

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên.....*TRẦN BÁ DẠM*.....
Nom et prénoms

Ngày sinh.....*1931*.....
Date de naissance

Nơi sinh.....*Hà Nội*.....
Lieu de naissance

Chỗ ở.....*Biển Giang*.....
Domicile

Quốc tịch.....*Việt Nam*.....
Nationalité

Nghề nghiệp.....*/*.....
Profession

Nhận dạng.....
Signalement

Chiều cao.....
Taille

Màu mắt.....
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt.....
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Dam

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 06.12.1989

Il expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 06 tháng 12 năm 1989

Phối ở le



Nguyễn Hoài Nam

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1.....	
2.....	
3.....	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỮ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 62887 XC

Cấp cho ing tran Ba Sam

Công vụ /

Đến nước HỢP CHỮNG QUỐC HOA KỲ

Quốc gia khác Ban Lan Nhật

Trước ngày 06.6.1980

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 1980

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng /



Nam

Nguyễn Hoài Nam



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº 62889/89 DC,

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên NGUYỄN THỊ LIÊN
Nom et prénoms

Ngày sinh 1938
Date de naissance

Nơi sinh Hà Nam Ninh
Lieu de naissance

Chỗ ở Biển Giang
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalement *Taille*

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Liên

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUS PAYS

và hết hạn ngày.....06.12.1994.....

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 06 tháng 12 năm 1989.....

Fait à

le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

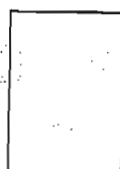
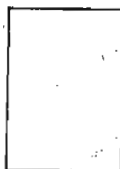
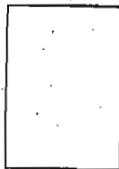


Nguyễn Hoài Nam

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1.....	
2.....	
3.....	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỮ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số: 62889 KC
Cấp cho: Tà Nguyễn Thị Liên
Cấp tại: _____
Đến nước: HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ
Gian cấp khẩu: Tân Sơn Nhất
Trước ngày: 06.6.1990
Hở nội, ngày: 06 tháng 12 năm 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Hoài Nam